

Số: **113** /CNBT-KTTC
Về việc công bố thông tin định kỳ BCTC quý 4/2022
và giải trình liên quan

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện quy định tại khoản 3 khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; thực hiện hướng dẫn công bố thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội,

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành thực hiện công bố thông tin Báo cáo tài chính Quý 4/2022 như sau:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành

- Mã chứng khoán: BTW

- Địa chỉ: 194 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP.HCM

- Điện thoại liên hệ: (028) 38 297 147 – 38 272 990 - Fax: (028) 38 229 778

- Email: capnuocbenthanh@vnn.vn – Website: www.capnuocbenthanh.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- BCTC Quý 4/2022:

BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)

BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)

BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán năm 2022):

Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán năm 2022):

Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có Không

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có Không

3. Báo cáo các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong năm 2022: không

- Nội dung giao dịch: -

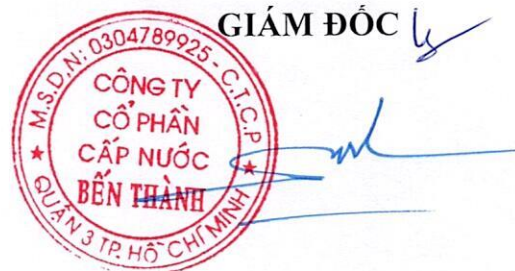
- Tỷ trọng giá trị giao dịch/tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp (%) (căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất): -

- Ngày hoàn thành giao dịch: -

4. Báo cáo giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, KTTTC.



Nguyễn Doãn Xã

V/v giải trình lợi nhuận chênh lệch
10% so với cùng kỳ năm trước

Tp.HCM, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành giải trình về việc lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo tài chính Quý 4 năm 2022 biến động tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm 2021 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2021 là: - 4.317.777.682 đồng
- Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2022 là: 2.781.733.558 đồng

STT	Chỉ tiêu	Quý 4 năm 2022	Quý 4 năm 2021	Chênh lệch so với cùng kỳ năm trước
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	129.312.388.243	83.335.908.065	45.976.480.178
2	Giá vốn hàng bán	89.376.364.253	55.024.796.693	34.351.567.560
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	39.936.023.990	28.311.111.372	11.624.912.618
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.306.915.906	503.254.307	803.661.599
5	Chi phí tài chính	343.594.657	407.955.305	(64.360.648)
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>343.594.657</i>	<i>407.955.305</i>	<i>(64.360.648)</i>
6	Chi phí bán hàng	19.796.374.144	16.766.966.761	3.029.407.383
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.582.449.549	15.960.693.158	1.621.756.391
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.520.521.546	(4.321.249.545)	7.841.771.091
9	Thu nhập khác	45.557.524	5.115.050	40.442.474
10	Chi phí khác	45.371.529	1.643.187	43.728.342
11	Lợi nhuận khác	185.995	3.471.863	(3.285.868)
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.520.707.541	(4.317.777.682)	7.838.485.223
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	738.973.983	-	738.973.983
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.781.733.558	(4.317.777.682)	7.099.511.240

Lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2022 tăng 7.099.511.240 đồng so với quý 4 năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu là:


(1)	Các cơ sở kinh doanh dịch vụ, nhà hàng, khách sạn tại địa bàn Công ty quản lý hoạt động trở lại nên sản lượng tiêu thụ quý 4 năm 2022 tăng 1.927.156 m ³ so với sản lượng tiêu thụ quý 4 năm 2021. Đồng thời, giá bán bình quân quý 4 tăng 2.508,78 đồng/m ³ dẫn đến doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 45.976.480.178 đồng.
(2)	Sản lượng và đơn giá mua sỉ tăng, chi phí thay đồng hồ nước định kỳ tăng dẫn đến giá vốn hàng bán quý 4 năm 2022 tăng 34.351.567.560 đồng so với cùng kỳ năm 2021.
(3)	Tốc độ tăng doanh thu lớn hơn tốc độ tăng chi phí nên lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 11.624.912.618 đồng.
(4)	Doanh thu tài chính quý 4 năm 2022 tăng 803.661.599 đồng so với quý 4 năm 2021 do phát sinh thêm các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.
(5)	Chi phí hoạt động tài chính giảm 64.360.648 đồng do số dư nợ vay giảm.
(6)	Chi phí bán hàng quý 4 năm 2022 tăng 3.029.407.383 đồng so với năm 2021 do tăng chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí sửa chữa ống mục,...
(7)	Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 1.621.756.391 đồng do tăng chi phí công cụ dụng cụ.
(8)	Từ các nguyên nhân trên, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh quý 4 năm 2022 tăng 7.841.771.091 đồng so với cùng kỳ năm 2021.
(9) (10) (11)	Lợi nhuận khác quý 4 năm 2022 giảm 3.285.868 đồng so với quý 4 năm 2021.
(12) (13) (14)	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng 7.841.771.091 đồng, lợi nhuận khác giảm 3.285.868 đồng nên tổng lợi nhuận kế toán trước thuế quý 4 năm 2022 tăng 7.838.485.223 đồng so với quý 4 năm 2021. Dẫn đến thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong quý 4 năm 2022 tăng 738.973.983 đồng.

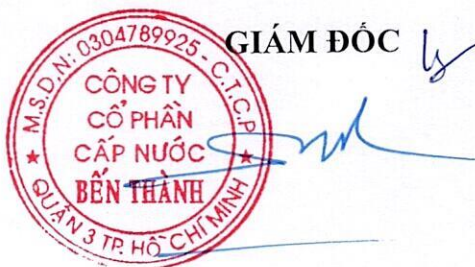
Trên đây là nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh quý 4 năm 2022 của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhân:

- Như trên;

- Lưu: KTTT, VT 



Nguyễn Doãn Hải